

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 22/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cầu Giấy, ngày 21 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 324, Điều 325, Điều 463, Điều 465, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án Dân sự thụ lý số 537/TB-TA ngày 08/10/2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam

Trụ sở: Số 191 B Tr, phường L Đ H, quận H B T, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị N - Giám đốc xử lý nợ

Theo Quyết định số 1218/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017 của Chủ tịch HĐQT

Người được uỷ quyền lại: Bà Trần Thị N, Bà Nguyễn Thị H, Bà Trần Thị Hồng P.

Theo giấy uỷ quyền số 735-03/2021/UQ-TCB ngày 20/8/2021.

Bị đơn: Ông Hán Hữu H, sinh năm 1986

HKTT tại: Số 15, ngõ 20 đường H T M phường M D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Căn hộ chung cư số M21203 Tòa nhà HH2 (M2), Tổ hợp thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp - Vinhomes Metropolis, số 29 phố Liễu Giai, phường Ngọc Khanh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Cao Thị Kim N, sinh năm 1982
- Cháu Võ Trọng N, sinh năm 2011
- Cháu Hán Vũ H M, sinh năm 2016
- Cháu Hán Hùng H, sinh năm 2018

HKTT tại: Số 15, ngõ 20 đường H T M phường M D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Giám hộ hợp pháp theo pháp luật của cháu N: chị Cao Thị Kim N.

Giám hộ hợp pháp theo pháp luật của cháu M, cháu H là: Anh Hán Hữu H và chị Cao Thị Kim N.

- Bà Trương Thị Phần, sinh năm 1961 (người giúp việc)

Hiện cùng trú tại: Căn hộ chung cư số M21203 Tòa nhà HH2 (M2), Tổ hợp thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp - Vinhomes Metropolis, số 29 phố L G, phường N K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam và ông Hán Hữu H cùng thống nhất xác nhận tính đến ngày 26/11/2021 ông Hán Hữu H còn nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam các khoản nợ như sau:

- Dư nợ theo Hợp đồng tín dụng số: TTC20175052/HĐTD ngày 29/8/2017 và Khế ước nhận nợ số TTC20175052.01 ngày 31/8/2017, Khế ước nhận nợ số TTC20175052.02 ngày 21/6/2018 là: Nợ gốc: 8.386.040.996 đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.174.523.067 đồng; Nợ lãi quá hạn: 173.363.076 đồng. Tổng nợ: 9.733.927.139 đồng.

- Dư nợ của khoản Thẻ tín dụng là: Nợ gốc: 487.138.076 đồng; Phí: 143.806.327 đồng, nợ lãi: 198.963.769 đồng. Tổng cộng: 829.908.172 đồng.

Tổng cộng: **10.563.835.311 đồng** (Mười tỷ năm trăm sáu mươi ba triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm mười một đồng), trong đó: tổng nợ gốc là **8.873.179.071 đồng** (Tám tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu một trăm bảy mươi chín nghìn không trăm bảy mươi một đồng), tổng nợ lãi, phí: **1.690.656.239 đồng** (Một

tỷ sáu trăm chín mươi triệu sáu trăm lăm mươi sáu nghìn hai trăm ba mươi chín đồng).

2.2. Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam và ông Hán Hữu H cùng thống nhất phương trả nợ như sau:

Ông Hán Hữu H có nghĩa vụ pH thanh toán và cam kết thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam tất cả các khoản nợ gốc, nợ lãi, phí nêu tại Mục 2.1 trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 07/12/2021 cho đến ngày 08/03/2022.

2.3. Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam và ông Hán Hữu H, bà Cao Thị Kim N cùng thống nhất thỏa thuận: Trường hợp ông Hán Hữu H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ theo thời gian trả nợ như đã cam kết tại Mục 2.1 và Mục 2.2 nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo của khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng. T56 tài sản bảo đảm là: Căn hộ chung cư số M21203, Tháp thương mại dịch vụ, nhà ở, căn hộ HH2 (M2), diện tích sàn: 132 m², hình thức: sở hữu riêng; là tài sản gắn liền với thửa đất diện tích sử dụng chung là 1775m², mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài tại địa chỉ: Tòa nhà HH2 (M2), Tổ hợp thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp - Vinhomes Metropolis, số 29 phố Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 496989, Số vào sổ cấp GCN: CS 20219 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/5/2019. Hợp đồng thế chấp số công chứng 08571.2019/HĐTC, Quyền số: 04/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/12/2019 tại Văn phòng công chứng An Nhất Nam, thành phố Hà Nội.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Hán Hữu H đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Hán Hữu H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp tài sản đảm bảo bị xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam thì tất cả những người đang quản lý, sử dụng và sinh sống tại tài sản bảo đảm phải bàn giao tài sản thế chấp là: Căn hộ chung cư số M21203, Tháp thương mại dịch vụ, nhà ở, căn hộ HH2 (M2), diện tích sàn: 132m², hình thức: sở hữu riêng; là tài sản gắn liền với thửa đất diện tích sử dụng chung là 1775m², mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài tại địa chỉ: Tòa nhà HH2 (M2), Tổ hợp thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp - Vinhomes Metropolis, số 29 phố Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà

Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 496989, Số vào sổ cấp GCN: CS 20219 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/5/2019 cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo thi hành án.

2.4. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam rút yêu cầu buộc ông Hán Hữu H thanh toán khoản phạt vi phạm hợp đồng là 804.613.661 đồng.

2.5. Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam và ông Hán Hữu H cùng thống nhất thỏa thuận: Kể từ ngày 27/11/2021 ông Hán Hữu H còn phải chịu khoản nợ lãi phát sinh trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ nêu trên.

2.6. Về án phí: Hai bên cùng thống nhất thỏa thuận: Ông Hán Hữu H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của vụ án dân sự hoà giải thành là 59.281.918 đồng.

Hoàn trả lại Ngân hàng Techcombank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 59.100.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0017829 ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành bản án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Các đương sự;
- Lưu

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng